

Số: 145 /BC-STP

Bình Dương, ngày 15 tháng 11 năm 2018

## BÁO CÁO

### Kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Căn cứ Quyết định số 2701/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2018; Kế hoạch số 407/KH-UBND ngày 26/01/2018 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Lý lịch tư pháp và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2018, Sở Tư pháp đã phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông và địa phương cấp huyện, cấp xã tiến hành hoạt động điều tra, khảo sát tình hình triển khai, thi hành pháp luật trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phiếu khảo sát, nay Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### 1. Xây dựng nội dung phiếu khảo sát

Trên cơ sở Kế hoạch số 407/KH-UBND của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã xây dựng Phương án điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2018 (được phê duyệt tại Quyết định số 54/QĐ-STP ngày 23/5/2018 của Sở Tư pháp) và nghiên cứu, xây dựng 02 Mẫu phiếu điều tra khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực này. Trong đó:

- 01 Mẫu phiếu khảo sát dành cho đối tượng là cán bộ, công chức (CBCC) phụ trách công tác tư pháp, hộ tịch của các Phòng Tư pháp và của UBND các xã, phường, thị trấn. Nội dung khảo sát xoay quanh các vấn đề như: Đánh giá của CBCC về tính kịp thời, đầy đủ, thống nhất, khả thi của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc tham gia soạn thảo, đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của địa phương cấp huyện, cấp xã nơi CBCC đang công tác; những khó khăn, vướng mắc gặp phải trong việc phối hợp xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích khi nhận được yêu cầu của Sở Tư pháp và khó khăn, vướng mắc trong công tác soạn thảo, góp ý, thẩm định, kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật của địa phương theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và văn bản hướng dẫn Luật; các đề xuất, kiến nghị của CBCC trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại phương... Với số phiếu dự kiến khảo sát là 100 phiếu, thông qua hình thức Phiếu khảo sát điện tử phát hành qua mail công vụ hoặc mail cá nhân của các CBCC tư pháp cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- 01 Mẫu phiếu khảo sát dành cho người dân có yêu cầu thực hiện thủ tục hành chính về cấp phiếu Lý lịch tư pháp. Nội dung khảo sát xoay quanh các vấn đề như: cách thức người dân tìm hiểu thông tin về thành phần hồ sơ cấp Lý lịch tư pháp; hình thức nộp hồ sơ và nhận kết quả mà người dân mong muốn; đánh giá của người dân về thành phần hồ sơ, kỹ năng làm việc, thái độ của CBCC, thời gian giải quyết thủ tục và những khó khăn mà người dân gặp phải khi thực hiện các thủ tục trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp. Ngoài ra, nội dung khảo sát còn liên quan đến lĩnh vực Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật như: sự hiểu biết của người dân về Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; mức độ công khai, minh bạch trong quy trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; khó khăn, vướng mắc gặp phải trong quá trình tìm hiểu, thực hiện góp ý kiến, phản ánh, kiến nghị đối với các văn bản QPPL do tỉnh Bình Dương ban hành cũng như các đề xuất, kiến nghị cho công tác này... với số phiếu dự kiến khảo sát là 100 phiếu.

## 2. Phát và thu lại phiếu khảo sát

- Đối với đối tượng khảo sát là CBCC tư pháp cấp huyện và cấp xã, Sở Tư pháp phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng nội dung Phiếu khảo sát điện tử trên ứng dụng Google biểu mẫu; sau đó phát hành qua mail công vụ hoặc mail cá nhân của các CBCC tư pháp cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh, trong khoảng thời gian 01 tuần (từ ngày 29/8/2018 đến ngày 04/9/2018), Sở Tư pháp đã nhận được kết quả trả lời phiếu của 100 người gửi về.

Việc đổi mới phương pháp điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật thông qua ứng dụng công nghệ thông tin (xây dựng Phiếu khảo sát điện tử trên ứng dụng Google biểu mẫu). Đây được xem là giải pháp, sáng kiến mới trong thực hiện nhiệm vụ điều tra khảo sát, với hiệu quả cụ thể mang lại của giải pháp này là: Tiết kiệm được chi phí in phiếu khảo sát; tiết kiệm thời gian phát, thu hồi phiếu; thuận tiện trong việc tổng hợp số liệu báo cáo vì trên phiếu khảo sát điện tử đã tự động tổng hợp kết quả...

- Đối với đối tượng khảo sát là người dân, thông qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp tại Trung tâm hành chính công, Sở Tư pháp tiến hành phát trực tiếp cho người dân đến yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính về cấp phiếu Lý lịch tư pháp. Khoảng 01 tháng triển khai (từ ngày 01/9/2018 đến 30/9/2018), số phiếu khảo sát phát ra là 100 phiếu, số phiếu thu về là 100 phiếu (đạt tỷ lệ 100%).

## 3. Kinh phí thực hiện điều tra, khảo sát

Để bảo đảm kinh phí thực hiện cuộc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tư pháp đã có Công văn số 854/STP-VP ngày 13/6/2018 đề nghị Sở Tài chính thẩm định kinh phí điều tra thống kê, với tổng kinh phí là 23.280.000 đồng.

Ngày 22/6/2017, Sở Tài chính có Công văn số 1621/STC-HCSN phúc đáp về việc thẩm định kinh phí, theo đó Sở Tài chính thống nhất với đề nghị của Sở Tư pháp về kinh phí thực hiện điều tra, thống kê từ nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ trong dự toán được giao năm 2018, chương 414, loại 340, khoản 341.

## II. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT

Thông qua việc xử lý thông tin từ các phiếu khảo sát đã thu thập được, kết quả điều tra khảo sát được Sở Tư pháp thể hiện cụ thể trong 02 Bảng thống kê kèm theo báo cáo này. Theo đó, một số kết quả nổi bật từ kết quả khảo sát đối với người dân và CBCC phụ trách công tác tư pháp, hộ tịch của các Phòng Tư pháp và của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh như sau:

### 1. Đối với công tác cấp Phiếu Lý lịch tư pháp

a) *Đánh giá về sự đầy đủ, phù hợp của thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định pháp luật hiện hành:* 94% người được khảo sát cho rằng đã đầy đủ, phù hợp; 6% cho rằng chưa đầy đủ, phù hợp. Nội dung chưa đầy đủ, phù hợp về thành phần hồ sơ:

- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1);

- Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm lệ phí phải xuất trình thêm các giấy tờ để chứng minh;

- Nên bổ sung giấy xác nhận án tích của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

b) *Về các phương thức ưu tiên chọn nộp hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp:* 56% người dân được khảo sát ưu tiên chọn nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp; 14% chọn nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính và 30% chọn đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến.

c) *Đánh giá việc triển khai thi hành và hướng dẫn áp dụng pháp luật của cơ quan quản lý Nhà nước về Lý lịch tư pháp:* 94% người được khảo sát cho rằng việc triển khai thi hành và hướng dẫn là kịp thời, đầy đủ; 6% cho rằng việc triển khai chưa kịp thời, công tác tuyên truyền cho nhân dân chưa thường xuyên.

d) *Đánh giá mức độ công khai TTHC về cấp Phiếu lý lịch tư pháp:* 79% người dân được khảo sát cho rằng mức độ công khai rất tốt; 17% cho rằng công khai tương đối đầy đủ thông tin để thực hiện; 2% cho rằng có công khai nhưng đọc khó hiểu và 2% không thấy công khai, thông tin gì về thủ tục.

đ) *Về thái độ của công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:* 91% người dân được khảo sát đánh giá công chức rất lịch sự, thân thiện, dễ gần; 9% đánh giá công chức giao tiếp bình thường.

e) *Về trả thêm khoản phí ngoài mức lệ phí đã quy định phải đóng:* 100% người dân được khảo sát cho rằng họ không phải trả thêm bất kỳ chi phí nào khác.

f) *Đánh giá về thời gian giải quyết hồ sơ (trả kết quả) cấp phiếu Lý lịch tư pháp:* 3% trường hợp được giải quyết sớm hạn; 96% được giải quyết đúng hạn và 1% trường hợp trễ hạn nhưng có thông báo xin lỗi, có hẹn ngày trả...

### 2. Đối với công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật

a) *Đánh giá tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của pháp luật hiện hành về ban hành văn bản quy phạm pháp luật:* 95% người được khảo sát cho rằng pháp

luật đã đồng bộ, khả thi; 5% cho rằng chưa đồng bộ, khả thi. Các nội dung chưa đồng bộ, khả thi:

- Quy định chưa rõ ràng, cụ thể về vấn đề “luật giao” tại Điều 30 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
- Chưa thống nhất về xác định văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật;
- Theo Luật thì văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, văn bản bãi bỏ đó có hiệu lực mãi mãi mặc dù mục đích của văn bản đó chỉ để bãi bỏ, không quy định gì thêm;
- Có những văn bản cần ban hành theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật nhưng Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 lại không cho phép như là quy chế hoạt động của UBND cấp xã, cấp huyện...

b) Đánh giá việc triển khai thi hành và hướng dẫn nghiệp vụ công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cấp huyện, cấp xã thời gian qua đã được Bộ Tư pháp, HĐND tỉnh, Sở Tư pháp thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất hay chưa: 96% CBCC được khảo sát cho rằng việc triển khai thi hành, hướng dẫn là kịp thời, đầy đủ, thống nhất; 4% cho rằng chưa kịp thời, đầy đủ, thống nhất. Các nội dung chưa kịp thời, đầy đủ, thống nhất:

- Chưa hướng dẫn việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật cho cấp huyện, cấp xã đối với vấn đề "Luật giao" (*Thực tế, nội dung này đã được hướng dẫn cụ thể tại Công văn số 4218/BTP-VĐCXDPL ngày 28/11/2018 của Bộ Tư pháp và Công văn số 4844/UBND-NC ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Bình Dương; Về phía Sở Tư pháp, trong 02 hội nghị tập huấn cấp tỉnh và các hội nghị tập huấn công tác xây dựng văn bản QPPL do 09/9 UBND cấp huyện phối hợp tổ chức, Sở Tư pháp cũng đã tập huấn, hướng dẫn rõ vấn đề này cho các đối tượng tham dự trong đó có đối tượng là CBCC tư pháp cấp huyện, cấp xã*);

- Chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật và văn bản nào là văn bản cá biệt (*Việc xác định văn bản nào là văn bản quy phạm pháp luật đã được quy định tại Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; tại Công văn số 4218/BTP-VĐCXDPL ngày 28/11/2018 của Bộ Tư pháp và Công văn số 4844/UBND-NC ngày 19/12/2016 của UBND tỉnh Bình Dương cũng đã hướng dẫn về nội dung này*);...

c) Đánh giá về mức độ công khai, minh bạch trong quy trình xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh: 69% người dân được khảo sát cho rằng có công khai tương đối đầy đủ thông tin về các dự thảo văn bản lấy ý kiến; 14% cho rằng công khai nhưng không đầy đủ các thông tin về dự thảo văn bản; 4% cho rằng có công khai nhưng đọc khó hiểu; 13% không biết.

d) Về việc tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Bình Dương ban hành thời gian qua: 100% người dân được khảo sát (100 người) cho rằng họ chưa từng tham gia đóng góp ý kiến, với các lý do như: Không biết; chưa quan tâm; bận việc cá nhân; không tham gia vào các cuộc họp tại địa phương; không có thông báo về những dự thảo cần đóng góp ý; chưa có cơ hội; dự thảo đã hoàn chỉnh không cần đóng góp ý;...

### **3. Các khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật**

Qua khảo sát cho thấy, khi giải quyết thủ tục hành chính về cấp Phiếu LLTP và thực hiện công tác ban hành văn bản QPPL của địa phương, CBCC tư pháp cấp huyện, cấp xã và người dân còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như:

#### *a) Trong công tác cấp Phiếu Lý lịch tư pháp*

- Khó khăn, vướng mắc của người dân được khảo sát: Người dân phải trực tiếp đi làm hồ sơ mà không được ủy quyền cho người khác nộp thay (Điều 46 Luật LLTP quy định: “....trường hợp cá nhân yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 thì không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp”).

- Khó khăn, vướng mắc của CBCC được khảo sát:

+Trường hợp đối tượng có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng sống ở nhiều nơi rất khó khăn trong việc xác minh (*Vấn đề này, từ năm 2015 Sở Tư pháp đã phối hợp thực hiện giải pháp theo mô hình “Kiềng 3 chân” trong cấp Phiếu LLTP, Sở Tư pháp truyền trực tiếp yêu cầu tra cứu, xác minh thông tin LLTP và hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP của cá nhân từ Sở Tư pháp đến Trung tâm LLTP qua mạng đồng thời chuyển cho C53. Do đó, không phải xác minh tại các địa phương mà người yêu cầu cư trú, làm việc như trước đây*); hiện đang khó khăn đối với trường hợp người yêu cầu cấp phiếu có án tích, cơ quan được đề nghị trả lời kết quả xác minh thường trả lời chậm hoặc không trả lời;

+Công tác xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích mất nhiều thời gian, công sức, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan liên quan cũng như đòi hỏi cán bộ làm công tác này phải có trình độ nghiệp vụ chuyên sâu về pháp luật hình sự và pháp luật về Lý lịch tư pháp;

+Sau khi có bản án hình sự, có trường hợp Tòa án không chuyển về địa phương để theo dõi, từ đó khó khăn trong công tác xác minh (*theo quy định của Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, Tòa án sẽ gửi một số Quyết định thi hành án cho công an cấp xã; UBND cấp xã*);

+Trách nhiệm xác minh các điều kiện đương nhiên xóa án tích thuộc các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp. Tuy nhiên, việc xác minh tại các cơ quan này gặp nhiều khó khăn do việc xác minh phải thực hiện tại nhiều cơ quan, nguồn lực và kinh phí thực hiện công tác xác minh còn thiếu và yếu. Một số trường hợp người dân không còn lưu giữ được các giấy tờ cần thiết để chứng minh đã hoàn thành các trách nhiệm, nghĩa vụ dân sự trong bản án, trong khi đó một số cơ quan cũng không còn lưu giữ sổ sách, hồ sơ để thực hiện việc xác minh...

#### *b) Trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

- Khó khăn, vướng mắc của người dân được khảo sát: Không

- Khó khăn, vướng mắc của CBCC được khảo sát:

+Chưa xác định rõ cấp xã được ban hành những loại văn bản quy phạm pháp luật nào do Luật giao;

+ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP không hướng dẫn rõ quy tắc viết hoa như thế nào khi trình bày trong văn bản quy phạm pháp luật, trong khi đối với văn bản hành chính thì Thông tư 01/2011/TT-BNV hướng dẫn cụ thể vấn đề này;

+Có những nội dung trong dự thảo văn bản không phải lĩnh vực chuyên môn nên cũng gặp khó khăn trong công tác góp ý, thẩm định;

+Khó khăn trong việc xác định văn bản nào là quy phạm pháp luật, văn bản nào là văn bản cá biệt (*Hiện Điều 3 Nghị định 34/2016/NĐ-CP, Công văn 4218/BTP-VĐCXDPL của Bộ Tư pháp và Công văn số 4844/UBND-NC của UBND tỉnh* hướng dẫn tương đối cụ thể về nội dung này);

+Khâu phối hợp lấy ý kiến các cấp, các ngành liên quan nhất là đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản đôi khi chưa hiệu quả, không ít cơ quan được lấy ý kiến chỉ góp ý mang tính hình thức hoặc không góp ý, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng;

+Cán bộ cấp xã trình độ còn hạn chế, phải kiêm nhiệm nhiều việc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu soạn thảo văn bản QPPL;

+Đối với những quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật cũng phải ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật và tuân theo quy trình ban hành văn bản nên mất nhiều thời gian;

+Theo Điều 30 của Luật thì HĐND cấp xã chỉ được ban hành văn bản QPPL trong trường hợp được luật giao. Tuy nhiên, thực tiễn văn bản Luật hầu như không giao thẩm quyền một cách rõ ràng cho HĐND và UBND cấp xã. Mặt khác, trong một số trường hợp văn bản dưới Luật giao hoặc cấp xã phát sinh vấn đề cần ban hành văn bản QPPL để giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương hoặc để thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương, trong trường hợp này nếu ban hành văn bản QPPL thì trái với quy định tại Điều 30 Luật, không ban hành thì cấp xã gặp khó khăn trong thực hiện chức năng quản lý của mình;

+Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật đôi lúc chưa được thực hiện kịp thời, do đó việc sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp còng chậm;

+Có những văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành lâu, cán bộ làm công tác văn thư có sự thay đổi, từ đó khó khăn trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; ...

#### **4. Các đề xuất của người được khảo sát:**

Các đề xuất của CBCC tư pháp cấp huyện, cấp xã và người dân được khảo sát đưa ra nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương, bao gồm:

##### *a) Trong công tác cấp Phiếu Lý lịch tư pháp*

- Đề xuất của người dân được khảo sát: Cần rút ngắn thời gian giải quyết; có thể ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ thay khi yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp số 2 (ghi nhận và kiến nghị).

- Đề xuất của CBCC được khảo sát:

+Quyết định đã thi hành án phạt tù xong cần được gửi về UBND cấp xã lưu trữ, theo dõi (theo Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành thì Giấy chấp hành xong hình phạt tù được gửi về UBND cấp xã theo quy định);

+Cần tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và cần có các buổi tập huấn chuyên sâu (Thời gian qua, Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, cấp xã đã tuyên truyền Luật LLTP qua nhiều hình thức như: loa, đài truyền thanh cơ sở, đăng tin trên báo, cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp; chạy chữ trên Đài truyền hình; phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông gửi thư điện tử đến toàn thể cán bộ công chức; gửi công văn và nội dung tuyên truyền đến UBND cấp xã, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp nước ngoài; biên soạn tờ gấp pháp luật; thành phần hồ sơ cũng được công khai trên trang điện tử của Sở Tư pháp; trên trang trực tuyến LLTP....);

+Sớm hoàn thiện quản lý theo dữ liệu dân cư, rút ngắn thời gian xác minh đối với những trường hợp người yêu cầu là đối tượng tạm trú tại địa phương bằng cách xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

+Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý LLTP trong cung cấp thông tin LLTP (Trách nhiệm của cơ quan quản lý LLTP trong cung cấp thông tin LLTP đã được quy định cụ thể tại Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn). Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (Đến năm 2016, Sở Tư pháp Bình Dương đã triển khai và thực hiện 03 phương thức trong cấp Phiếu LLTP là: trực tiếp, bưu chính và trực tuyến); đơn giản hóa giấy tờ trong hồ sơ, rút ngắn thời hạn cấp Phiếu LLTP (ghi nhận và kiến nghị);

+Nên sử dụng 1 loại Lý lịch tư pháp vì một số người dân có nhu cầu nhưng không biết chọn loại nào cho phù hợp với nhu cầu của mình, Lý lịch tư pháp nên làm một loại phiếu nhằm tạo thuận lợi cho người dân hơn (ghi nhận và kiến nghị);

+Sở Tư pháp thực hiện niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, cập nhật các văn bản liên quan và thông báo kết quả cấp Phiếu LLTP trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp (Thời gian qua, Sở Tư pháp đã thực hiện niêm yết công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả và thông báo kết quả cấp Phiếu LLTP trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp ngay sau khi có kết quả. Đến tháng 12/2017, Sở Tư pháp không thông báo kết quả cấp Phiếu LLTP trên Trang thông tin điện tử của Sở vì việc tra cứu TTHC người dân truy cập thông tin dịch vụ hành chính công tỉnh Bình Dương, địa chỉ trên mỗi Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả);

+Phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện niêm yết công khai phương thức cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến tại các điểm phục vụ của Bưu điện trên toàn tỉnh (Năm 2013, Sở Tư pháp phối hợp với bưu điện tỉnh niêm yết công khai phương thức cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính. Tiếp đó, khi triển khai cấp Phiếu qua trực tuyến, tích hợp với bưu chính, Sở Tư pháp đã phối hợp với Bưu chính Viettel, Bưu điện niêm yết công khai đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến tại các điểm phục vụ của Bưu điện trên toàn tỉnh; biên

*soạn và cấp phát tờ gấp, tờ rơi ngay tại các bưu Cục; tập huấn cho nhân viên bưu chính Viettel và nhân viên của bưu điện về thành phần hồ sơ cấp Phiếu LLTP; Bưu điện tỉnh cũng công khai thành phần hồ sơ trên trang tin điện tử của Bưu điện tỉnh, bưu điện Việt Nam)...*

*b) Trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật*

*- Đề xuất của người dân được khảo sát:*

*+ Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, hội nghị từ tổ dân phố đến các cấp huyện, tỉnh; tổ chức đối thoại để gắn kết chính quyền với nhân dân;*

*+ Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, vận động người dân đóng góp ý kiến;*

*+ Hướng dẫn người dân đóng góp ý kiến qua trực tuyến, mở hộp thoại trực tuyến trên web; mở rộng đối tượng và phương thức lấy ý kiến.*

*+ Thường xuyên thực hiện khảo sát...*

*- Đề xuất của CBCC được khảo sát:*

*+ Xem xét sửa đổi khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 theo hướng mở rộng thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND cấp tỉnh;*

*+ Sửa đổi Điều 30 Luật theo hướng cho phép HĐND, UBND cấp xã, ngoài trường hợp được Luật giao còn được phép ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong một số trường hợp văn bản dưới luật giao;*

*+ Bổ sung nội dung hướng dẫn quy tắc trình bày viết hoa trong văn bản quy phạm pháp luật (tiếp thu và kiến nghị);*

*+ Hướng dẫn rõ hơn văn bản nào là văn bản văn bản quy phạm pháp luật và văn bản nào không phải văn bản quy phạm pháp luật;*

*+ Tăng cường cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin trong công tác xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (tiếp thu);*

*+ Quy định cụ thể vấn đề nào được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật ở cấp huyện và cấp xã (tiếp thu và kiến nghị);*

*+ Quy định trách nhiệm cụ thể cho cán bộ, công chức trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*+ Tiếp tục tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản cho CBCC ở địa phương...*

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ QUA KHẢO SÁT**

Trên cơ sở kết quả điều tra khảo sát, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc cũng như đề xuất, kiến nghị của người dân và CBCC trong lĩnh vực LLTP và ban hành văn bản QPPL; Sở Tư pháp trong thời gian tới sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề ra các giải pháp nhằm triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ tham mưu UBND tỉnh quản lý nhà nước trong các lĩnh vực này tại địa phương.

Đồng thời, từ kết quả điều tra khảo sát nêu trên, để công tác quản lý nhà nước về Lý lịch tư pháp và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương tiếp tục phát huy hiệu lực, hiệu quả, căn cứ Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật, Sở Tư pháp kiến nghị:

## 1. Bộ Tư pháp

### a) Trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp

- Xem xét, sớm trình sửa đổi Luật Lý lịch tư pháp theo hướng: Lý lịch tư pháp nên làm một loại Phiếu nhằm tạo thuận lợi cho người dân.
- Phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an chỉ đạo các đơn vị trong ngành tiếp tục có sự phối hợp trong việc cung cấp thông tin Lý lịch tư pháp để Sở Tư pháp thực hiện tốt việc xây dựng Cơ sở dữ liệu Lý lịch tư pháp nói chung và cấp Phiếu Lý lịch tư pháp nói riêng.

### b) Trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Xem xét, trình cấp có thẩm quyền sửa đổi Khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 theo hướng mở rộng thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính trong văn bản QPPL của HĐND, UBND cấp tỉnh; quy định việc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật có thể ban hành dưới dạng văn bản hành chính hoặc cho phép thực hiện theo quy trình rút gọn.

- Đề nghị hướng dẫn rõ quy tắc trình bày viết hoa trong văn bản quy phạm pháp luật; hướng dẫn rõ vấn đề nào được ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật ở cấp huyện và cấp xã;

- Tăng cường cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin trong công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

+ Tiếp tục tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành văn bản QPPL; nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản cho CBCC ở địa phương.

## 2. UBND tỉnh

- Chỉ đạo các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn các quy định pháp luật về cấp phiếu Lý lịch tư pháp và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và tham gia đóng góp ý kiến;

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành tuân thủ nghiêm túc các quy định về hồ sơ, quy trình xây dựng văn bản QPPL của địa phương; quan tâm bố trí CBCC có năng lực, chuyên trách về công tác pháp chế để tham mưu ban hành văn bản QPPL đạt chất lượng, tiến độ theo yêu cầu;

- Chỉ đạo các thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện chú trọng công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do mình tham mưu, ban hành hoặc thuộc lĩnh vực phụ trách để xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp.

### **3. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể và UBND cấp xã tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Lý lịch tư pháp, về Luật ban hành văn bản quy phạm pháp năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn;

- Chỉ đạo thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn cấp huyện, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chú trọng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL để ban hành, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp;

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tiếp tục quan tâm, phối hợp tốt với Sở Tư pháp trong công tác xác minh điều kiện đương nhiên được xóa án tích nhằm giải quyết kịp thời yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp; kịp thời báo cáo Sở Tư pháp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Trên đây là kết quả điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực Lý lịch tư pháp và công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT; (để biết)
- Lưu: VT, THPL, HCTP, XDVB “pdf”. 

#### **GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Anh Hoa**

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT NGƯỜI DÂN**  
**TỈNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG VỰC LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP**  
**VÀ LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**  
*(Kèm theo Báo cáo số 445./BC-STP ngày 15.11.2018 của Sở Tư pháp)*

Số phiếu phát ra: 100 phiếu

Số phiếu thu vào: 100 phiếu

Hình thức phát phiếu khảo sát: Thông qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp

Thời gian khảo sát: Năm 2018

Câu hỏi khảo sát	Phương án lựa chọn	Số người lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
<b>VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP</b>				
<u>Câu 1: Thủ tục hành chính (TTHC) cụ thể mà Ông/Bà đang thực hiện là gì?</u>	Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp số 1 Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp số 2	78 22	78 22	
	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp	67	Mỗi người có thể chọn nhiều	
	Đảng ủy và ban chấp hành	6		
<u>Câu 2: Trong các hình thức nộp hồ sơ sau đây, cái nào Phiếu LTP Ông/Bà biết đến nhất?</u>	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính	6	Không	
<u>Danh sách nêu trên</u>	Có 03 hình thức trên	29	Lý phân tách	

	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp	56	56	Có sự hướng dẫn làm thủ tục (8) Nhanh chóng, tiện lợi (17) Gần nhà (2)
<u>Câu 3:</u> Nếu lựa chọn Ông/Bà sẽ ưu tiên chọn nộp hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp bằng phương thức nào sau đây?	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính	14	14	Đảm bảo chính xác thông tin (3) Phù hợp với nhu cầu doanh nghiệp (1) Làm lý lịch cho người nước ngoài (1) Tiết kiệm thời gian (4) Gần nhà (2)
	Đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến	30	30	Tiện lợi (1) Tiết kiệm thời gian (8) Giảm thiểu tình trạng sai sót thông tin (1)
<u>Câu 4:</u> Ông/Bà tìm hiểu thông tin về thành phần hồ sơ cấp Phiếu Lý lịch tư pháp như Ông/Bà đang thực hiện qua nguồn nào?	Qua phương tiện thông tin đại chúng (tivi, báo, dài, mạng...)	35	Một người có thể chọn nhiều đáp án nên	
	Qua dịch vụ/công ty tư vấn	7	Nhờ người quen hướng dẫn	
	Qua công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn	16	Hình thức khác	Trang web Sở Tư pháp
Rất tốt	Tuong đối đầy đủ thông tin để thực hiện	79	5	16
<u>Câu 5:</u> Theo Ông/Bà mức độ công khai TTHC liên quan đến yêu cầu cấp Phiếu Lý lịch tư pháp hiện nay tại địa phương như thế nào?	Có công khai nhưng đọc khó hiểu	2	2	
	Không thấy công khai, thông tin gì về thủ tục	2	2	
Ý kiến khác				

	Thủ tục hành chính đơn giản ngắn gọn	68	68
<u>Câu 6: Ông/Bà có bị yêu cầu bổ sung thêm giấy tờ ngoài các loại giấy tờ đã được quy định trong bộ TTHC về cấp Phiếu lý lịch tư pháp không?</u>	Thu tuc hong doi dong gian ngan gon	31	
	Thu tuc hong doi dong gian ngan gon	31	
	Thu tuc tron ra do quy dinh nhieu giay to	0	0
	Y kien khac	1	Cân rút ngắn thời gian (1)
<u>Câu 7: Ông/Bà có bị yêu cầu bổ sung thêm giấy tờ ngoài các loại giấy tờ đã được quy định trong bộ TTHC về cấp Phiếu lý lịch tư pháp không?</u>	Không bỏ sung thêm giấy tờ gì	97	97
	Có bỏ sung thêm các giấy tờ:	3	Bổ sung CMND và hộ khẩu (3)
	Cụ thể là:		
	Ý kiến khác:		
<u>Câu 8: Ông/Bà nhận xét như thế nào về thái độ của công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả?</u>	Rất lịch sự, thân thiện, dễ gần	91	9
	Giao tiếp bình thường	9	
	Thô cổ, không thân thiện hoặc khó chịu	0	0
	Hỗn địch, nhưng nhiều	0	0
	Ý kiến khác		
	Trước hẹn	3	3
	Đứng hẹn	96	96
	Trễ hẹn có thông báo xin lỗi, có hẹn ngày trả	1	1
	Trễ hẹn có thông báo xin lỗi, nhưng không hẹn ngày trả	0	0
	Trễ hẹn nhưng không có thông báo xin lỗi và không hẹn ngày trả	0	0

<u>Câu 10:</u> Ông/Bà có trau thêm khoản phí nào khác ngoài mức lệ phí đã quy định phải đóng không?	Không phải trau thêm chi phí nào khác	100	100	
<u>Câu 11:</u> Ông/Bà có trả thêm khoản phí nào khác ngoài mức lệ phí đã quy định phải đóng	Có, nhưng do tự nguyện	0	0	
<u>Câu 12:</u> Ông/Bà gắp phai trong quá trình thực hiện TTHC về cấp Phiếu lý lịch tư pháp?	Có, vì do công chức gợi ý hoặc ép buộc	0	0	
<u>Câu 13:</u> Ông/Bà có quan tâm đến việc thi đổi, với cơ quan nhà nước thi giải quyết TTHC về cấp Phiếu lý lịch tư pháp?	Không có vướng mắc	98	98	
<u>Câu 14:</u> Ông/Bà có kiến nghị, đề xuất khi xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp?	Có vướng mắc. Cụ thể:	2	2	
<u>Câu 15:</u> Ông/Bà có kiến nghị, đề xuất khi xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp?	Không có kiến nghị, đề xuất	97	97	
<u>Câu 16:</u> Ông/Bà có biết đến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 không?	Kiến nghị	3	3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cân rút ngắn thời gian (1 ý kiến)</li> <li>- Có thể ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ thay trong trường hợp xin cấp Phiếu LLTP số 2 (1 ý kiến)</li> <li>- Đối với hồ sơ người nước ngoài và thị túc đăng ký tạm trú, công ty đã đăng ký qua mạng điện tử và đã được xét duyệt, không cần phải lên công an đăng kí lại lần nữa chỉ cần có hộ chiếu gốc và thị thực là được (1 ý kiến)</li> </ul>
<b>VỀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT</b>				
<u>Câu 1:</u> Ông/Bà có biết đến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 không?	Không biết	67	67	
	Có biết. Ông/Bà vui lòng cho biết lí do biết (ví dụ: nghe tuyên truyền, phổ biến trên báo, đài; tư tin hiểu...)	33	33	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trên báo chí, đài báo (7)</li> <li>Nghe tuyên truyền (6)</li> <li>Tư tin hiểu (11)</li> <li>Người quen hướng dẫn (1)</li> <li>Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Chính phủ (1)</li> </ul>

VỀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Không biết	67	67
Có biết. Ông/Bà vui lòng cho biết lí do biết (ví dụ: nghe tuyên truyền, phô biến trên báo, đài, tự tìm hiểu...)	33	<p>Trên báo chí, đài báo (7)</p> <p>Nghe tuyên truyền (6)</p> <p>Tự tìm hiểu (1)</p> <p>Người quen hướng dẫn (1)</p> <p>Công thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Chính phủ (1)</p>

Câu 1: Ông/Bà có biết đến Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2015 không?

	Nghị quyết Ông/Bà của UBND tỉnh	46	Vô người có thể chọn nhiều dạng nên
Câu 2:	Trong các loại hình văn bản QPPL do địa phương (HĐND, UBND cấp tỉnh) ban hành Ông/Bà biết đến các loại hình văn bản nào sau đây?	Quyết định QPPL của UBND tỉnh	45
	<input type="checkbox"/> <b>Yêu cầu/điều</b>	Hình thức khác	16
	<input checked="" type="checkbox"/> <b>Ý kiến/điều</b>	Lấy ý kiến thông qua Công thông tin điện tử của tỉnh, mục “Góp ý dự thảo văn bản QPPL”	48
Câu 3:	Quá trình tổ chức lấy ý kiến góp ý của người dân, tổ chức để hoàn thiện các dự thảo văn bản QPPL của địa phương, Ông/Bà biết đến những hình thức lấy ý kiến nào sau đây?	Lấy ý kiến bằng văn bản	25
		Hội nghị lấy ý kiến, tổ chức tọa đàm, hội thảo	19
		Ý kiến khác	13
Câu 4:	Ông/Bà có từng tham gia góp ý kiến vào các dự thảo văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh, Bình Dương ban hành không?	Chưa tham gia góp ý kiến	100
		Đã tham gia góp ý kiến	0
		Xin lỗi, chưa tham gia góp ý kiến	0
		Ông/Bà đã gop ý và bình luận	0
		Góp ý	0

	Có tổng hợp, tiếp thu		
<u>Câu 5:</u> Nếu đã từng tham gia góp ý kiến vào dự thảo văn bản QPPL của tỉnh, xin Ông/Bà cho biết ý kiến góp ý của Ông/Bà có được các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo tổng hợp, tiếp thu và giải trình gì hay không?	Có tổng hợp, không tiếp thu và có giải trình		
	Có tổng hợp, không tiếp thu, không giải trình		
	Không tổng hợp		
Ý kiến khác:			
<u>Câu 6:</u> Ông/Bà đánh giá về mức độ công khai, minh bạch trong quy trình xây dựng văn bản hành các văn bản QPPL (chính sách pháp luật) của tỉnh Bình Dương thời gian qua như thế nào?	Công khai nhưng không đầy đủ thông tin về các dự thảo văn bản	69	69
	Công khai nhưng không đầy đủ thông tin về dự thảo văn bản	14	14
	Gó công khai nhưng đọc khó hiểu	4	4
	Không thấy công khai, thông tin gì về các dự thảo văn bản	0	0
	Không rõ	0	0
	Khác	13	13
	Không biết	13	13
<u>Câu 7:</u> Những khó khăn, vướng mắc Ông/Bà gặp phải trong quá trình tìm hiểu, thực hiện góp ý kiến, phản ánh, kiến nghị đối với các văn bản QPPL do tỉnh Bình Dương ban hành là gì?	Không có vướng mắc	100	100
	Có vướng mắc. Cụ thể:	0	0

<p><b>Câu 8. Theo Ông/Bà, địa phương cần thực hiện những nội dung, giải pháp gì để huy động sự tham gia, góp ý kiến của người dân vào quá trình xây dựng các văn bản QPPL do UBND, UBND tỉnh ban hành?</b></p>	<p>Thường xuyên tổ chức các cuộc họp, hội nghị tư vấn, Tổ chức đối thoại để gần gũi chính quyền với nhân dân (3 ý kiến)</p> <p>Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, vận động người dân đóng góp ý kiến (2 ý kiến)</p> <p>Hưởng dân, người dân đóng góp ý kiến qua trực tuyến, mở hộp thoại trực tuyến trên web (2 ý kiến)</p> <p>Thường xuyên thực hiện khảo sát (2 ý kiến)</p> <p>Mở rộng đối tượng và phương thức lấy ý kiến (1 ý kiến)</p>						
<p><b>Câu 9. Để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các văn bản QPPL do UBND, UBND tỉnh ban hành, Ông/Bà có kiến nghị, đề xuất gì đối với công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản QPPL của tỉnh trong thời gian tới?</b></p>	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="padding: 5px; width: 30%;">Không có kiến nghị, đề xuất</td> <td style="padding: 5px; width: 30%;">100</td> <td style="padding: 5px;">100</td> </tr> <tr> <td style="padding: 5px;">Kiến nghị:</td> <td style="padding: 5px;">0</td> <td style="padding: 5px;">0</td> </tr> </table>	Không có kiến nghị, đề xuất	100	100	Kiến nghị:	0	0
Không có kiến nghị, đề xuất	100	100					
Kiến nghị:	0	0					

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÁN BỘ, CÔNG CHỨC  
TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP  
VÀ LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**  
*(Kèm theo Báo cáo số A/H.5./BC-STP ngày 1/2/2018 của Sở Tư pháp)*

- Số phiếu phát ra: 100 phiếu

- Số phiếu thu vào: 100 phiếu

- Hình thức phiếu khảo sát: Phiếu khảo sát điện tử thông qua địa chỉ mail công vụ của CBCC

- Thời gian khảo sát: Năm 2018

Câu hỏi khảo sát	Phương án lựa chọn	Số người lựa chọn	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
<b>VỀ LÝ LỊCH TƯ PHÁP</b>				
	Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Tư pháp	14	Một người có thể chọn nhiều đáp án nên không tính tỷ lệ phần trăm	
	Đăng ký và nộp hồ sơ trực tuyến			
<i>Câu 1:</i> Trong các hình thức nộp hồ sơ cấp Phiếu LLTP, Ông/Bà biết đến những hình thức nộp hồ sơ nào sau đây:	Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính			
	Cả 03 hình thức trên	84		
	Khác	2		Không

	<u>Câu 2:</u> Theo Ông/Bà các quy định pháp luật về thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP (bao gồm Tờ khai Ban đầu và giấy tờ sau) giải MND hoặc hộ chiếu (2 số hộ khẩu hoặc giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú của người được cấp Phiếu). Trong hợp này quyền mà không phân là cha mẹ và chồng con của người được cấp Phiếu phải bao gồm thêm tên của người được công chứng (tức chứng thực) hiện đã đầy đủ, phù hợp hay chưa?	Đã đầy đủ, phù hợp	94	94	
	<u>Câu 3:</u> Ông/Bà cho biết loại Phiếu LLTP nào thì được ủy quyền cho người khác nộp và nhận thay (việc ủy quyền theo quy định của pháp luật)?	Phiếu LLTP số 1 Phiếu LLTP số 2 Cả hai phiếu trên Ý kiến khác	42 7 49 2	42 7 49 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 1) (1 ý kiến)</li> <li>- Người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp thuộc đối tượng được miễn hoặc giảm lệ phí phát xuất trình các giấy tờ để chứng minh (2 ý kiến)</li> <li>- Nên bổ sung giấy xác nhận án tích của cơ quan nhà nước có thẩm quyền</li> <li>- Thiếu biên nhận nộp tiền</li> </ul>
	<u>Câu 4:</u> Đánh giá của Ông/Bà về tình đồng bộ, rõ ràng, triển khai và hiệu lực của các quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực LLTP tại địa phương?	Đồng bộ, khả thi  Chưa đồng bộ, khả thi	96 4	96 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có đổi mới trong đợt cải cách hành chính (02 ý kiến)</li> <li>- Chưa triển khai được sau long ngày, người dân chưa nắm bắt được nhiều thông tin về LLTP (02 ý kiến)</li> </ul>



- Quyết định đã thi hành án phạt tù xong cần được gửi về Tư pháp cấp xã để lưu trữ, theo dõi (3 ý kiến);

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành của phuơng, sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo địa phuơng và công tác tập huấn các luật mới có hiệu lực pháp luật được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc; tuyên truyền rộng rãi đến tầng lớp nhân dân bằng các phuơng tiện thông tin đại chúng và cần có các buổi tập huấn chuyên sâu (15 ý kiến)

- Cần sớm hoàn thiện quản lý theo dữ liệu dân cư, rút ngắn thời gian xác minh đối với những trường hợp người yêu cầu là đối tượng tạm trú tại địa phuơng bằng cách xây dựng và đưa vào hoạt động hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ( 2 ý kiến);

- Có sự phối hợp về cung cấp thông tin giữa cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu LLTP và các cơ quan tiền hành tố tụng, cơ quan thi hành án hình sự, dân sự và UBND cấp xã. Nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng Cơ sở dữ liệu LLTP ( 3 ý kiến);

- Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của cơ quan quản lý LLTP trong cung cấp thông tin LLTP. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa giấy tờ trong hồ sơ, rút ngắn thời hạn cấp Phiếu (2 ý kiến)

- Quy định thẩm quyền của địa phuơng trong lĩnh vực này; (1 ý kiến)

- Nên sử dụng 1 loại lý lịch tư pháp vì một số người dân có nhu cầu nhưng không biết chọn loại nào cho phù hợp với nhu cầu của mình, LLTP nên làm một phiếu nhưng có đầy đủ thông tin nhằm tạo thuận lợi cho người dân hơn (2 ý kiến)

- Sở Tư pháp cần có công văn hướng dẫn cụ thể về chính sách pháp luật để nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác thi hành pháp luật ở địa phuơng về lĩnh vực LLTP (1 ý kiến)

- Để thực hiện công khai và tạo điều kiện cho người dân nắm bắt các thủ tục hành chính, Sở Tư pháp thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tư pháp, cập nhật các văn bản có liên quan và thông báo kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp. (1 ý kiến)

- Phối hợp với Bưu điện tỉnh thực hiện niêm yết công khai phuơng thức cấp Phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu LLTP trực tuyến tại các điểm phục vụ của Bưu điện trên toàn tỉnh. Việc áp dụng đồng bộ các phuơng thức cấp Phiếu LLTP trực tiếp, qua hệ thống Bưu chính và đăng ký trực tuyến sẽ làm giảm thiểu tối đa chi phí, thời gian đi lại của người dân, cũng cổ niềm tin của người dân đối với cơ quan nhà nước và góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính của địa phuơng; (1 ý kiến)

**Câu 7:** Ông/Bà có kiến nghị, đề xuất gì để giúp hoàn thiện chính sách pháp luật và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thi hành pháp luật ở địa phuơng về lĩnh vực LLTP thời gian tới?

## VỀ BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

<p><u>Câu 1:</u> Theo Ông/Bà việc triển khai thi hành và hướng dẫn nghiệp vụ công tác ban hành VBQPL cho cấp huyện, cấp xã thời gian qua đã được Bộ Tư pháp, HDND tỉnh, STP, Chưa kịp thời, đầy đủ, thông nhất</p>	<p>Dã Kíp thời, đầy đủ, thông nhất</p>	<p>96</p>	<p>96</p>	<p>Kiến nghị hướng dẫn việc ban hành văn bản QPPL cho cấp huyện, xã đối với đề "Luật giao" (Ý kiến) Chưa thông nhất về xác định văn bản nào là văn bản QPPL (2 ý kiến)</p> <p>Chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể văn bản nào là văn bản QPPL và văn bản nào là văn bản cá biệt (Ý kiến)</p>
<p><u>Câu 2:</u> Đánh giá của Ông/Bà về tính đồng bộ, khả thi trong các quy định của Luật ban hành VBQPL năm 2015 về công tác ban hành VBQPL của HDND, UBND cấp huyện, cấp xã</p>	<p>Đồng bộ, khả thi</p>	<p>95</p>	<p>95</p>	<p>- Quy định chưa rõ ràng và cụ thể tại Điều 30 của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015.</p> <p>- Không khả thi vì theo Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 thì văn bản QPPL bị bãi bỏ bằng văn bản QPPL khác thì văn bản bãi bỏ đó có hiệu lực mãi mãi mặc dù mục đích của văn bản đó chỉ để bãi bỏ, không quy định gì thêm</p> <p>- Không đồng bộ vì có những văn bản cần ban hành theo văn bản QPPL nhưng Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 lại không cho phép ban hành như là quy chế hoạt động của UBND cấp xã, cấp huyện</p>

		Cửu tham gia soạn thảo, đóng góp ý kiến. Lý do: các phòng, ban, VKD đóng góp ý, địa bàn, văn bản để góp ý, địa phương không ban hành văn bản QPPL;...	71	71
		<p><b>Các dự thảo VBQPPL đã tham gia:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- dự thảo Nghị quyết ban hành quy chế làm việc của HĐND; Quyết định ban hành quy chế làm việc của UBND cấp xã, phường (5 ý kiến)</li><li>- Quyết định ban hành chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban chuyên môn cấp huyện (8 ý kiến)</li><li>- Quyết định ban hành Quy chế văn thư Quy chế làm việc của UBND xã</li><li>- dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn dự toán điều chỉnh thu - chi ngân sách xã năm 2016 (2 ý kiến)</li><li>- Quyết định về việc ban hành nội quy tiếp công dân, quyết định về việc ban hành nội quy cơ quan,</li></ul>	29	29

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật và Nghị định 34 không hướng dẫn rõ quy tắc, cách thức trình bày điều, khoản, điểm phải viết hoa như thế nào khi trình bày trong văn bản QPPL, trong khi đối với văn bản hành chính thì Thông tư 01/2011/TT-BNV hướng dẫn cụ thể văn đề này (3 ý kiến)</li> <li>- Chưa xác định được cấp xã được ban hành những loại văn bản quy phạm pháp luật nào do Luật giao (02 ý kiến)</li> <li>- Có những nội dung không phải lĩnh vực chuyên môn, nên cũng gấp khó khăn trong công tác góp ý, thẩm định. (1 ý kiến)</li> <li>- Có những văn bản tại địa phương về nội dung đảm bảo các tiêu chí của một văn bản QPPL nhưng theo Luật thi địa phương không được ban hành dưới dạng 1 văn bản QPPL (2 ý kiến)</li> <li>- Khó khăn trong việc xác định văn bản nào là quy phạm pháp luật, văn bản nào là văn bản cá biệt (4 ý kiến)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Do Luật và Nghị định hướng dẫn có nhiều điểm mới nên vẫn còn tình trạng một số cơ quan soạn thảo chưa tuân thủ nghiêm quy định pháp luật về quy trình xây dựng văn bản QPPL, đặc biệt là bước lập đề nghị xây dựng quyết định (Hầu hết các văn bản đều thực hiện các bước soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, gửi thẩm định khi chưa thực hiện việc lập đề nghị xây dựng quyết định). Dẫn đến việc Sở Tư pháp phải làm văn bản trả hồ sơ và yêu cầu thực hiện lại theo đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật ban hành VBQPPPL năm 2015. (2 ý kiến)</li> <li>- Đối với khâu phối hợp lấy ý kiến các cấp, các ngành liên quan nhất là những đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản đóng góp vào văn bản đối khi chưa hiệu quả, các cơ quan được lấy ý kiến đóng góp chỉ góp ý mang tính hình thức hoặc không gợp ý, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng, phải đề nghị điều chỉnh, bổ sung dự thảo nhiều lần. (2 ý kiến)</li> <li>- Cần bộ cấp xã trình độ còn hạn chế, phải kiêm nhiệm nhiều việc nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu soạn thảo VBQPPPL. (4 ý kiến)</li> <li>- Đối với Nghị quyết của HĐND, sau khi được Phòng Tư pháp kiểm tra, đề xuất xử lý văn bản có dấu hiệu trái pháp luật thi trong thời hạn 30 ngày phải xem xét xử lý theo kết luận của Phòng Tư pháp, tuy nhiên HĐND khi chính sửa Nghị quyết thì phải tổ chức họp HĐND bất thường (theo Luật thi kỳ họp gần nhất). Đây là một khó khăn trong thời gian qua đối với việc ban hành Nghị quyết của HĐND phường. (1 ý kiến)</li> <li>- Về quy trình ban hành văn bản: đối với những quyết định bãi bỏ văn bản QPPL cũng phải ban hành dưới hình thức văn bản QPPL và tuân theo quy trình ban hành văn bản nêu rất nhiều thời gian (1 ý kiến)</li> </ul>
--	--

Câu 4: Những khó khăn, vướng mắc Ông/Bà gặp phải trong công tác soạn thảo, góp ý, thẩm định VBQPPPL của địa phương theo Luật ban hành VBQPPPL năm 2015 là gì?

Về thẩm quyền ban hành VBQPL của cấp xã. Theo Điều 30 của Luật thi HNĐ cấp xã chỉ được ban hành VBQPL trong trường hợp được luật giao. Tuy nhiên, thực tiễn văn bản Luật hầu như không giao thẩm quyền một cách rõ ràng cho HND và UBND cấp xã. Mặt khác, trong một số trường hợp văn bản dưới Luật giao hoặc cấp xã phát sinh vấn đề cần ban hành VBQPL để giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa phương hoặc để thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương; trong trường hợp này nếu ban hành VBQPL thì trái với quy định tại Điều 30 Luật, không ban hành thi cấp xã gấp khó khăn trong thực hiện chức năng quản lý của mình (7 ý kiến)

- Yêu cầu báo cáo vẫn chưa đi sâu vào thực tế và các mẫu thông kê chưa rõ ràng, cụ thể, - Mô hình gian báo cáo, thống kê còn chưa thông nhất (3 ý kiến).

- Có những văn bản trước đây được ban hành dưới dạng VBQPL nhưng nay theo Luật ban hành VBQPL năm 2015 thi lại được ban hành dưới dạng cá biệt như Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội, chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể để phân biệt cho từng loại văn bản (1 ý kiến)

- Công tác kiểm tra, rà soát, kê khai, thống kê phải có văn bản cùn chia rõ ràng, cụ thể, - bổ sung, thay thế văn bản cũ chậm. (3 ý kiến)

- Đổi ngũ công chức làm công tác pháp chế còn kiêm nhiệm, nhiều việc nên phân nào ảnh hưởng đến chất lượng thẩm định soạn thảo VBQPL. Bên cạnh đó, vẫn còn một số cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo chưa thật sự quan tâm đúng mức và chỉ đạo sâu sát công tác này, dẫn đến một số văn bản thành phần ban hành chậm tiến độ được giao. (2 ý kiến)

- Các cơ quan chuyên môn chưa có sự phối hợp trong công tác kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản (1 ý kiến)

- Cơ quan VBQPL đã ban hành lâu, cần bộ làm công tác văn thư có sự thay đổi, từ đó khó

Câu 5. Các khó khăn, vướng mắc mà Ông/Bà gặp phải trong quá trình triển khai thi hành Luật ban hành VBQPL năm 2015 (như: công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, kê khai, thống kê VBQPL, công tác bảo cáo thông kê...) là gì?

Theo Điều 2 Luật Ban hành VBQPL 2015 thi: "Văn bản có chứa QPPL nhưng được ban hành không dung thẩm quyền, minh thực tình tru, khai tucus quy định trong Luật, thi không phải là VBQPL". Như vậy, các VBQPL do HND và UBND ban hành nhưng không tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành VBQPL năm 2015, nếu không phải là VBQPL thi sẽ được xem là văn bản giả (văn bản hành chính thông thường). Nếu là VBQPL, Bởi vì, văn bản này không được xây dựng theo trình tự, thủ tục nhất định và không được gửi cho cơ quan kiểm tra nên việc phát hiện ra nhom văn bản này để chuyển cho cơ quan kiểm tra để kịp thời xử lý là rất khó khăn. (7 ý kiến)

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét sửa đổi khoản 4 Điều 14 Luật theo hướng mở rộng thẩm quyền ban hành thủ tục hành chính trong VBQGPLL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (03 ý kiến)</li> <li>- Sửa đổi Điều 30 Luật theo hướng cho phép HDND, UBND cấp xã, ngoài trường hợp được Luật giao còn được phép ban hành VBQGPLL trong một số trường hợp văn bản dưới luật giao (3 ý kiến)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên tổ chức các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ xây dựng, ban hành VBQGPLL; nghiệp vụ thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQGPLL cho cán bộ, công chức ở địa phương (7 ý kiến)</li> <li>- Cần phải quy định cho rõ hơn văn bản nào là văn bản QPPL và văn bản nào không phải văn bản quy phạm pháp luật (4 ý kiến)</li> <li>- Tăng cường cơ chế cung cấp, chia sẻ thông tin trong công tác xây dựng và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (1 ý kiến)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiện toàn đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp; trang bị các phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin cần thiết để đáp ứng kịp thời, hiệu quả các yêu cầu tiếp cận, nghiên cứu và xử lý thông tin nhằm phục vụ tốt công tác soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý VBQGPLL (5 ý kiến)</li> <li>- Quy định cụ thể văn đề nào được ban hành dưới hình thức VBQGPLL ở cấp huyện và cấp xã (2 ý kiến)</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục, tiền độ trong công tác đề nghị, xây dựng chính sách, thẩm định VBQGPLL theo đúng quy định của Luật và Nghị định (1 ý kiến).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa VBQGPLL để kịp thời kiêng nghị sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành VBQGPLL thuộc thẩm quyền. Kiêng nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền định chỉ việc thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản, quy định trái pháp luật hoặc không còn phù hợp. (1 ý kiến)</li> <li>- Ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, thông nhất những vấn đề còn vướng mắc, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan (2 ý kiến)</li> <li>- Cần bổ sung nội dung hướng dẫn rõ quy tắc, hình thức trình bày viết hoa và hình thức trình bày đối với VBQGPLL (2 ý kiến)</li> <li>- Kiến nghị giải quyết vướng mắc đối với quy định "những vấn đề được luật giao" (2 ý kiến)</li> <li>- Quy định trách nhiệm cụ thể cho cán bộ, công chức trong công tác tham mưu soạn thảo, góp ý, thẩm định, ban hành VBQGPLL (1 ý kiến).</li> </ul>
--	--	---	---